

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

1

1- **Anh Nguyễn Văn H**; Sinh 1992; Nghề nghiệp: Tự do; HKTT: Thôn T, xã V, thị xã P, tỉnh T; Nơi ở: Xóm 2, thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2- **Chị Nguyễn Thị Kim L**; Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

3- **Ông Nguyễn Hữu Th**; Sinh năm 1971; HKTT: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Thị T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2019 chị Nguyễn Thị HA (sinh năm 1991; HKTT và nơi ở: thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội) có đơn trình báo cơ quan Công an huyện Đông Anh về việc: Khoảng 22h15' ngày 13/02/2019 tại phòng trọ của chị HA thuê nhà ông Nguyễn Hữu Th (sinh năm 1971; HKTT: thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội), chị HA đã bị Vũ Thị Thu H (sinh năm 1993; HKTT: Thôn T, xã V, huyện P, tỉnh T; Nơi ở: Xóm 2, thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội) dùng ổ khóa bằng kim loại và chân tay không đánh vào đầu, vào mặt chị HA gây thương tích. Chị HA đề nghị được đi giám định thương tích và xử lý hành vi cố ý gây thương tích của H. Đồng thời chị HA trình báo về việc sau khi chị HA được gia đình đưa đi cấp cứu thì phát hiện bị mất trộm số tiền 11.000.000 đồng chị HA để dưới chân giường trong phòng trọ của chị HA.

Trên cơ sở đơn trình báo, lời khai của người bị hại, kết hợp với tài liệu điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ:

Khoảng 20h30' ngày 13/02/2019 Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1992; là chồng H) đi uống nước cùng anh Nguyễn Văn Q (sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện Đ; Là bạn của vợ chồng H). Đến khoảng 22h10' cùng ngày, H một mình về phòng thuê ở thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội còn anh H điều khiển xe máy Dream BKS: 29V7-7979 (của H) chở anh Q về thôn N, xã K. Sau đó H đi đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị HA ở xóm 1 thôn C, xã H, huyện Đ gặp chị HA nói chuyện. Thấy anh H lâu không về nhà, nghi ngờ anh H quan hệ bất chính với chị HA, H điều khiển xe máy đi sang phòng trọ của chị HA thì nhìn thấy xe máy của anh H dựng trước cửa phòng trọ của chị HA. H đẩy cửa phòng thì thấy anh HA đang ngồi cạnh chị HA trên nền phòng trọ cạnh giường ngủ, con trai 5 tuổi của chị HA đang ngủ nằm trên giường. Chị HA nói: “Không liên quan đến tao, mày về mà nói thẳng chồng mày ấy”, thì H và chị HA cãi nhau. H lao vào dùng tay túm tóc, tát vào má chị HA 2 cái, anh H vào can đẩy H ra. H tức giận cầm chiếc kéo chuôi màu

xanh trên bàn học của con chị HA thì bị chị HA dùng tay giăng chiếc kéo ném xuống nền nhà, H tiếp tục lao vào túm tóc chị HA và đánh nhau bằng chân tay không. Chị HA đập 2 phát vào bụng của H làm H bị đau, H liền đưa tay trái về sau và cầm được một ổ khóa trên bàn ăn nhà chị HA. H dùng ổ khóa đập 2 phát vào đầu chị HA. Chị Nguyễn Thị Kim L (sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội) đi qua khu trọ nhà ông Th, nhìn thấy H đang túm tóc đánh chị HA nên vào can ngăn kéo H ra. H và chị HA không đánh nhau nữa, H thấy chị HA bị chảy máu rồi bỏ về phòng trọ của mình. Khi về phòng trọ của H, H nói với anh H: “Tôi đâm HA chảy nhiều máu quá, hai vợ chồng sang đưa HA đi cấp cứu”.

Khoảng 05 phút sau, H và anh H quay lại phòng trọ của chị HA thì thấy chị HA đang ngồi trên giường, anh H ngồi xuống giường cùng chị HA, H hỏi: “Hai đứa mày định thế nào với tao” thì anh H tát H một cái vào má bên trái, H bực tức lao vào túm tóc chị HA và tiếp tục xô xát với chị HA. Quá trình xô xát, đánh nhau H bị chị HA đập hai phát vào bụng. H với tay cầm được một cốc thủy tinh có quai tại bàn ăn nhà chị HA, H đập chiếc cốc thủy tinh xuống đất nhằm mục đích để phòng thân, cốc vỡ thành nhiều mảnh vụn. Anh H vào giăng chiếc cốc thủy tinh bị vỡ từ tay H vút xuống nền nhà và can ngăn H và chị HA nhưng không được. Sau đó H và chị HA tiếp tục lôi nhau ra sân khu trọ thì chị L, ông Th và vợ ông Th là bà Nguyễn Thị Kh can ngăn, hai vợ chồng H về phòng trọ của mình. Chị L đến nhà bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1963; HKTT: Xóm 1, thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội - là mẹ chị HA) báo cho bà H biết việc chị HA bị đánh.

Khoảng 23h00 ngày 13/02/2019 bà H đến phòng trọ của chị HA thấy chị HA nằm trên giường, đầu bị chảy máu, đau không đi lại được. Chị HA nói bị H đánh gây thương tích nên bà H đến phòng trọ của vợ chồng H nói “sao đánh nhau đau thế?” rồi bà H đi về. Một lúc sau bà H đến và bảo H đưa chị HA đi cấp cứu. H cùng bà H đưa chị HA đi cấp cứu tại Bệnh viện N.

Sáng ngày 14/02/2019 khi chị HA đang điều trị tại Bệnh viện N, chị HA gọi điện về cho bà H nhờ tìm lấy số tiền tiết kiệm là 11.000.000 đồng được gói trong tờ giấy trắng A4 chị HA cất dưới chân giường để thanh toán viện phí. Bà H tìm nhưng không thấy tiền nên đã đến cơ quan Công an huyện Đông Anh trình báo sự việc chị HA bị đánh gây thương tích, bị hủy hoại tài sản và bị mất trộm 11.000.000 đồng, đề nghị giải quyết vụ việc theo qui định của pháp luật, yêu cầu được bồi thường dân sự.

Vật chứng tạm giữ của Vũ Thị Thu H khi tiến hành khám nghiệm hiện trường gồm: 01 ổ khóa Việt Tiệp bằng kim loại, thân khóa màu đen, móc khóa màu sáng trắng, kích thước 5x8cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 20,5cm, có phần tay cầm bằng nhựa màu xanh; 01 mảnh vải (dạng quần đùi trẻ em) có bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu; các mảnh vỡ thủy tinh.

Giấy chứng nhận thương tích số 280 ngày 18/3/2019 của Bệnh viện N xác định thương tích của chị Nguyễn Thị H: Vào viện hồi 23h51' ngày 13/02/2019; Tình trạng: tỉnh, da niêm mạc bình thường, Glasgow 14 điểm, mặt có nhiều vết bầm tím,

xây sát da; Vùng chàm có vết thương kích thước 1x0,5cm, rỉ máu; Chẩn đoán: Chấn động não/ vết thương phần mềm vùng đỉnh chàm. Điều trị: Phương pháp nội khoa. Ra viện ngày 24/02/2019, tình trạng: ổn định.

Ngày 12/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của chị Nguyễn Thị HA. Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1945/C09-TT1 ngày 23/4/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

1. Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và xét nghiệm, xác định chị Nguyễn Thị HA bị chấn thương vùng đầu - mặt, đã được điều trị. Hiện tại để lại: Sẹo cùng chàm, không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban đầu kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, áp dụng Mục 1, Phần 1, Chương 9, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo cùng chàm của chị Nguyễn Thị HA tại thời điểm giám định là 02%.

2.2. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích tại vùng chàm của chị Nguyễn Thị HA do vật tày gây nên.

Ngày 10/6/2019 chị HA có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Thị Thu H về hành vi cố ý gây thương tích, yêu cầu bị can H bồi thường tiền thuốc, viện phí, tổn hại sức khỏe.

Ngày 04/7/2019 Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: 01 chiếc cốc thủy tinh (loại cốc có quai) chiều cao 13cm, đường kính khoảng 5-7cm, trị giá 20.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Quá trình điều tra H khai: Khi xô xát đánh nhau với chị HA, H bị chị HA đập 2 phát vào bụng, nhưng không bị thương tích gì, H không đi khám thương ở đâu, từ chối đi khám thương và giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, không đề nghị xử lý và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc cốc thủy tinh là tài sản của chị Nguyễn Thị HA bị Vũ Thị Thu H đập vỡ, chị HA không có yêu cầu bồi thường gì. Hành vi đập vỡ chiếc cốc thủy tinh có giá trị 20.000 đồng của Vũ Thị Thu H đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ ngày 14/8/2019, Công an huyện Đông Anh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Thị Thu H là có căn cứ.

Đối với số tiền 11.000.000 đồng chị HA để tại chân giường trong phòng trọ vào ngày 13/02/2019. Sau khi bị H đánh gây thương tích phải nằm điều trị tại Bệnh

viện N, chị HA không biết mất lúc nào, không biết ai lấy và không yêu cầu gì đối với số tiền bị mất nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với 01 ổ khóa Việt Tiệp, 01 chiếc kéo, các mảnh vỡ cốc thủy tinh là tài sản của chị HA. Đây là những hung khí H sử dụng trong quá trình đánh gây thương tích cho chị HA. Mảnh vải dính chất màu nâu dạng máu là của chị HA dùng để lau máu sau khi bị H đánh gây thương tích. Toàn bộ số vật chứng này chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị HA yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng số tiền 40.000.000 đồng, bao gồm tiền viện, tiền thuốc (có hóa đơn): 9.176.622 đồng. Tiền thuốc mua ngoài (không hóa đơn): 5.000.000 đồng. Tiền tổn hại sức khỏe và tổn hại tinh thần: 18.344.000 đồng. Tiền chị HA mất thu nhập trong quá trình điều trị thương tích (17 ngày): 4.080.000 đồng. Tiền bà H (mẹ chị HA) mất thu nhập do phải nghỉ chăm sóc chị HA trong quá trình điều trị thương tích (17 ngày): 3.400.000 đồng. Đến nay Vũ Thị Thu H chưa bồi thường gì cho chị Hải.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKSHĐA ngày 30/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Thị Thu H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

+ Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các lời khai của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Thị Thu H theo tội danh và điều luật đã viện dẫn theo bản Cáo trạng số 124/CT-VKSHĐA ngày 30/8/2019, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị Thu H từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung, không áp dụng biện pháp tư pháp.

Về dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại là chị Nguyễn Thị HA số tiền 15.029.000 đồng. Trong đó: Tiền thuốc, viện phí (có hóa đơn): 9.176.622 đồng; Tiền tổn hại sức khỏe và tổn hại tinh thần 02% tương ứng 01 tháng lương tối thiểu 2.980.000 đồng; Tiền chị HA mất thu nhập trong quá trình điều trị thương tích (17 ngày, trong đó ngày lao động là 12 ngày), đã được bảo hiểm thanh toán tiền nghỉ ốm 7 ngày công lao động 1.118.000 đồng, còn 25% tiền mất thu nhập 7 ngày công lao động là 373.000 đồng và 5 ngày cần được bồi thường tiền mất thu nhập: 1.250.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bà H chăm sóc chị HA 10 ngày nằm viện: 1.250.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 ổ khóa Việt Tiệp bằng kim loại, 01 chiếc kéo bằng kim loại tay cầm

bằng nhựa màu xanh, 01 mảnh vải (dạng quần đùi trẻ em) có bám dính chất màu nâu đỏ (dạng máu), Các mảnh vỡ thủy tinh là vật chứng của vụ án và là tài sản của chị HA, chị HA không đề nghị nhận lại cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo Vũ Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại đối với các khoản tiền viện phí, thuốc có hóa đơn, chứng từ. Đối với những khoản tiền người bị hại yêu cầu bồi thường là quá cao và theo luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về số tiền bị cáo phải bồi thường không thỏa đáng, người bị hại chỉ bị thiệt hại 02% sức khỏe.

+ Người bị hại – chị Nguyễn Thị HA trình bày: Thời gian làm việc của chị tại Công ty S Việt Nam một tuần chị được nghỉ 2 ngày thứ bảy và chủ nhật. Chị xác nhận sau khi ra viện tình trạng sức khỏe của chị bình thường, tinh táo, đi lại được và tự phục vụ cho bản thân được không cần người chăm sóc.

Chị HA giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường 40.000.000 đồng, bao gồm tiền thuốc, tiền viện phí (có hóa đơn) là 9.176.622 đồng; Tiền thuốc mua ngoài (không có hóa đơn) là 5.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của chị HA trong quá trình điều trị thương tích (17 ngày) là 4.080.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bà H (là mẹ chị H) phải nghỉ làm để chăm sóc chị H trong thời gian điều trị là 3.400.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 18.344.000 đồng. Đối với những khoản tiền bồi thường như đại diện Viện kiểm sát nhận định là quá thấp so với những thiệt hại của chị đã phải gánh chịu và mức hình phạt án treo đối với bị cáo H như vậy là không thỏa đáng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo H.

+ Bà Chu Thị T là trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phát biểu:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một phần do bị kích động, có một phần lỗi của người bị hại, hành vi đập ô khóa vào đầu người bị hại là do người bị hại đã dùng chân đạp vào bụng bị cáo đau quá. Bị cáo là người có trình độ văn hóa thấp, thiếu hiểu biết và nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo ở địa phương, bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về bồi thường dân sự đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo qui định của pháp luật.

+ Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và xác định trách nhiệm bồi thường cho người bị hại, vì vậy theo qui định của pháp luật bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo qui định về bồi thường dân sự, mức bồi thường thiệt hại như Viện kiểm sát đã nhận định là hoàn toàn phù hợp Điều 590 Bộ luật dân sự. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về mức bồi thường thiệt hại dân sự như đã luận tội.

Về phần hình phạt của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, do vậy bị cáo có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo theo đúng qui định của pháp luật.

Về việc người bào chữa cho rằng bị cáo phạm tội do bị kích động: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không có tài liệu chứng cứ chứng minh về việc người bị hại kích động tinh thần của bị cáo nên không có căn cứ để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h15' ngày 13/02/2019 tại thôn C, xã H, huyện Đ, Hà Nội, Vũ Thị Thu H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (ổ khóa bằng kim loại) đánh vào đầu chị Nguyễn Thị HA gây thương tích, tổn hại 02% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 1

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chịu một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo, mới đảm bảo tính giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội mang tính bột phát, không có sự chuẩn bị lên kế hoạch từ trước. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện bị cáo đang được tại ngoại, có khả năng tự cải tạo. Do vậy nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[3] Đối với lời khai của Vũ Thị Thu H: Trong quá trình xô xát H bị HA đập 02 phát vào bụng, nhưng không bị thương tích, H không đi khám thương ở đâu, từ chối đi khám thương và giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, cũng không đề nghị xử lý và không yêu cầu bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đối với chiếc cốc thủy tinh có giá trị 20.000 đồng là tài sản của chị Nguyễn Thị HA bị H đập vỡ, chị HA không yêu cầu bồi thường. Hành vi đập vỡ chiếc cốc thủy tinh của Vũ Thị Thu H đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Ngày 14/8/2019 Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là có căn cứ.

[5] Đối với số tiền 11.000.000 đồng chị HA bị mất, chị HA không biết mất lúc nào, không biết ai lấy và cũng không yêu cầu gì đối với số tiền này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị HA yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền 40.000.000 đồng, bao gồm tiền viện, tiền thuốc (có hóa đơn): 9.176.622 đồng. Tiền thuốc mua ngoài (không hóa đơn): 5.000.000 đồng. Tiền tổn hại sức khỏe và tổn hại tinh thần: 18.344.000 đồng. Tiền

chị Hải mất thu nhập trong quá trình điều trị thương tích (17 ngày): 4.080.000 đồng. Tiền bà H (mẹ chị HA) mất thu nhập do phải nghỉ chăm sóc chị HA trong quá trình điều trị thương tích (17 ngày): 3.400.000 đồng.

[6.1] Xét yêu cầu đối với khoản tiền viện phí + tiền thuốc 9.176.622 đồng có hóa đơn chứng từ của Bệnh viện là có cơ sở và đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Số tiền thuốc mua ngoài 5.000.000 đồng không có hóa đơn chứng từ, cũng như không có chỉ định của bác sĩ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6.2] Đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường mất thu nhập của người chăm sóc (17 ngày) là 3.400.000 đồng: Theo bà Nguyễn Thị H trình bày thì bà làm nghề buôn bán thịt bò tại nhà, thu nhập trung bình 200.000 đồng/1 ngày. Tuy nhiên bà H không cung cấp được những tài liệu, chứng cứ chứng minh về mức thu nhập như đã trình bày. Theo kết quả xác minh thu nhập bình quân tại địa phương xã H thì thu nhập bình quân là 3.750.000 đồng/1 người/1 tháng, như vậy bình quân thu nhập của một người một ngày là 125.000 đồng. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu bồi thường mất thu nhập của người chăm sóc 3.400.000 đồng là cao so với thực tế, không có cơ sở để chấp nhận. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận mức thu nhập bình quân của bà H là 125.000 đồng/1 ngày. Theo tài liệu cung cấp của Bệnh viện N thì thời gian chị HA điều trị tại viện là 10 ngày, tình trạng lúc ra viện tỉnh táo, bệnh ổn định, không chỉ định phải nghỉ ngơi. Do vậy nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét chấp nhận mức yêu cầu bồi thường đối với khoản tiền mất thu nhập của 1 người chăm sóc là $125.000 \text{ đồng} \times 10 \text{ ngày} = 1.250.000 \text{ đồng}$.

[6.3] Đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường mất thu nhập của người bị hại (17 ngày) là 4.080.000 đồng: Theo cung cấp của Công ty Sy Việt Nam thì chị HA vào làm việc tại Công ty từ tháng 10/2018 cho đến nay, mã công nhân 6658 bộ phận QA, trung bình một ngày công của chị HA là 250.000 đồng. Tháng 02/2019 chị HA nghỉ ốm từ ngày 13/02/2019 đến hết ngày 02/3/2019. Trong thời gian chị HA nghỉ ốm chị HA đã được Công ty bảo hiểm thanh toán chi trả 75% lương (thời gian từ ngày 14/02/2019 đến ngày 22/02/2019 là 08 ngày) còn ngoài thời gian này chị HA nghỉ không có lương, không được thanh toán bảo hiểm. Số tiền thanh toán bảo hiểm của chị HA trong thời gian 08 ngày nghỉ là 1.118.200 đồng, chị HA đã nhận đủ số tiền trên. Theo chị HA trình bày thì chị đã phải nghỉ việc 10 ngày điều trị thương tích tại Bệnh viện và 07 ngày điều trị tại nhà sau khi ra viện. Tại phiên tòa chị HA trình bày hàng tháng chị đi làm tại Công ty S Việt Nam mỗi tuần nghỉ hai ngày thứ bảy và chủ nhật, do vậy nên việc Công ty bảo hiểm thanh toán tiền lương cho chị 08 ngày là hoàn toàn có cơ sở. Tuy nhiên Công ty Bảo hiểm chỉ chi trả 75% lương cho chị HA, do vậy nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền tương đương 25% lương cho chị HA trong những ngày chị HA điều trị thương tích tại Bệnh viện và những ngày nghỉ từ ngày 23/02/2019 đến ngày 02/3/2019 (05 ngày) trừ hai ngày thứ bảy và chủ nhật. Như vậy tổng số ngày chị HA nghỉ làm việc là $13 \text{ ngày} \times 250.000 \text{ đồng} =$

3.250.000 đồng, chị HA đã được Bảo hiểm thanh toán 1.118.200 đồng. Bị cáo H phải tiếp tục bồi thường cho chị HA số tiền mất thu nhập là 2.131.800 đồng.

[6.4] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 18.344.000 đồng: Theo qui định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức bồi thường tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do nhà nước qui định. Như vậy yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của người bị hại là cao, không có cơ sở chấp nhận. Theo Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1945/C09-TT1 ngày 23/4/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An thì tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị HA là 02%. Mặc dù tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị HA không lớn nhưng cũng đã ảnh hưởng đến sức khỏe cũng như tinh thần của chị HA. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường tổn thất về tinh thần là 2 lần mức lương cơ sở do nhà nước qui định, cụ thể là $1.390.000 \text{ đồng} \times 2 = 2.780.000 \text{ đồng}$.

[6.5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản yêu cầu bồi thường của người bị hại bao gồm: Tiền thuốc, viện phí là 9.176.622 đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 1.250.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người bị hại là 2.131.800 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần là 2.780.000 đồng. Tổng cộng là 15.338.422 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ổ khóa Việt Tiệp bằng kim loại, thân khóa màu đen, móc khóa màu sáng trắng, kích thước 5x8cm và 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 20,5cm có phần tay cầm bằng nhựa xanh là tài sản riêng của chị HA và là hung khí bị cáo dùng để phạm tội, tuy nhiên chị HA không nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với một mảnh vải (dạng quần đùi trẻ em) có bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu và các mảnh vỡ thủy tinh thu giữ tại hiện trường vụ án, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với các bị cáo, về trách nhiệm dân sự, về việc xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp qui định của pháp luật.

[9] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Thị Thu Hòa thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí.

[10] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Thị Thu H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 65; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Vũ Thị Thu H** (Tên gọi khác: S) 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Thị Thu H cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo - Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa Việt Tiệp bằng kim loại, thân khóa màu đen, móc khóa màu sáng trắng, kích thước 5x8cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 20,5cm có phần tay cầm bằng nhựa xanh, một mảnh vải (dạng quần đùi trẻ em) có bím dính chất màu nâu đỏ dạng máu và các mảnh vỡ thủy tinh.

Số tang vật trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2019.

+ Về bồi thường dân sự:

- Áp dụng Điều 585; Điều 586; khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị HA số tiền chi phí viện phí + thuốc (có hóa đơn chứng từ) = 9.176.622 đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian 10 ngày là 125.000đ x 10 ngày = 1.250.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người bị hại trong thời gian 13 ngày là (250.000 đồng x 13 ngày) - 1.118.200 đồng = 2.131.800 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần là 1.390.000đ x 2 = 2.780.000 đồng. Tổng cộng là 15.338.000 đồng.

+ Về án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thị Thu H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- CA xã H, huyện Đ, HN;
- UBND xã H, huyện Đ, HN;
- CA xã V, T.xã P, T.Thái Nguyên;
- Bị cáo;Người bị hại;
- Lưu./.

Phạm Thị Thu Huyền

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- CA X.Hải Bối, H.Đông Anh, HN;
- UBND X.Hải Bối, H.Đông Anh, HN;
- CA xã Vạn Phái, T.xã Phố Yên,
T.Thái Nguyên;
- Bị cáo;Người bị hại;
- Lưu./.

Phạm Thị Thu Huyền

